

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN
THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HSST
Ngày: 14/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng.

Ông Dương Ngô Phiên .

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 30/10/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1978

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 07/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn N, sinh năm 1958; Họ và tên mẹ: Lê Thị G, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1982; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 18/12/2017, bị UBND xã X ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng về: sử dụng ma túy. Ngày 16/3/2018, H đã chấp hành xong.

- Ngày 20/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Ngày 03/10/2020, H chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 12/6/2024, tạm giam từ ngày 18/6/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Y (Có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2003 (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1982 (vắng mặt).
 - Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1958 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Cùng địa chỉ: Bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 12/6/2024, tại đoạn đường thuộc bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Y bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải của H 01 (một) gói giấy vệ sinh bên trong gói 01 (một) cuộn túi nilon, trong cuộn túi nilon có 02 (hai) gói giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy), tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp phía sau có chữ SAMSUNG, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “điện thoại H”; 01 (một) xe đạp điện màu đen không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu ALPHA S.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 12/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H. Tại bản Kết luận giám định số 1299/KL - KTHS ngày 16/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B kết luận:

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) gói bằng mảnh giấy vệ sinh màu trắng, trong gói có 01 (một) cuộn bằng mảnh túi ni lon: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng đều là chất ma túy, loại Heroine (H), tổng khối lượng 0,260 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, H điều khiển xe đạp điện của con gái là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2003, trú tại bản Na Lu, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đi từ xã X theo đường Q đi hướng xã T tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu C thuộc bản N, xã X, huyện Y, H thấy một người đàn ông đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang khoảng 40 tuổi (H không quen biết) có biểu hiện là người nghiện ma túy nên H đã hỏi mua ma túy. H đưa cho người đàn ông lạ mặt 100.000 đồng và người đàn ông đó đưa cho H 01 (một) cuộn bằng mảnh giấy vệ sinh bên trong có 01 (một) túi nilon, bên trong túi ni lon có 02 (hai) gói giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng là ma túy loại Heroin. Sau đó, H cất số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải H đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà để sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường Q gần nhà văn hóa bản N1, xã X thì bị Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang Công an huyện Y thu giữ vật chứng như trên.

Cáo trạng số 47/CT-VKS-YT ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 12/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chứa chất ma túy có ký hiệu "QT" có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B và chữ ký của Giám định viên và đại diện Cơ quan trung cầu giám định bên trong có mảnh giấy vệ sinh bên trong có gói 01 (một) cuộn túi nilon, bên trong cuộn túi nilon có đựng 02 (hai) cuộn giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong đều có chất cục bột màu trắng, đều là ma túy Heroin có khối lượng 0,235 gam hoàn lại sau giám định.

+ Trả lại Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp phía sau có chữ SAMSUNG nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn N, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị P đều được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Hồi 15 giờ 45 phút ngày 12/6/2024, tại đoạn đường thuộc bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Y bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,260 gam ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo tàng trữ trái phép 0,260 gam ma túy Heroin mục đích để sử dụng, do đó cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 47/CT-VKS-YT, ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự, an toàn xã hội nên cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Từ các tình tiết trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo H là đối tượng nghiện ma túy, có 02 (hai) nhân thân xấu liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, không tự cải tạo, sửa chữa được, do đó cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản cá nhân gì, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,235gam ma túy Heroin được hoàn lại sau giám định là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp phía sau có chữ SAMSUNG, tình trạng điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H tại khu vực đầu C thuộc bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, do H không quen biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát Camera tại vị trí H mua ma túy nhưng không có Camera giám sát nào. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có căn cứ để điều tra xác minh.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H ngày 10/6/2024 tại nhà của H ở bản N, xã X, huyện Y. Ngày 05/8/2024, Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hội đồng xét xử xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Về hình phạt và tội danh:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 12/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Các điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu "QT" có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B và chữ ký của Giám định viên và đại diện Cơ quan trung cầu giám định, bên trong có mảnh giấy vệ sinh bên trong có gói 01 (một) cuộn túi nilon, bên trong cuộn túi nilon có đựng 02 (hai) cuộn giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong đều có chất cục

bột màu trắng, đều là ma túy Heroin có khối lượng 0,235 gam hoàn lại sau giám định.

- Trả lại Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp phía sau có chữ SAMSUNG, số IMEI 1: 357533643370629/01, số IMEI 2: 358833703370629/01, tình trạng điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã XL, huyện Yên Thế;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi